

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu **Mua sắm 72 danh mục vật tư y tế ngoại lồng ngực, tim mạch** với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam
 - Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Văn thư bệnh viện
 - Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Báo giá thực hiện theo phụ lục đính kèm Yêu cầu báo giá này ⁽¹⁾
 - Báo giá được niêm phong gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến địa chỉ: Văn thư, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam, Địa chỉ: Thôn Nam Sơn, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam
 - * Lưu ý: Bên ngoài bì báo giá ghi nội dung: **“Công ty báo giá Gói thầu Mua sắm 72 danh mục vật tư y tế ngoại lồng ngực, tim mạch số Thông báo số/TB-BV ngày/...../2023”**
 - Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 10 giờ 00 phút, ngày 16 tháng 11 năm 2023 đến trước 15 giờ 00 phút, ngày 27 tháng 11 năm 2023
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày kể từ ngày 27 tháng 11 năm 2023

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục vật tư y tế:

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
1	Phần 1	Kẹp phẫu thuật	Kẹp ống dẫn, thẳng, ngàm có khóa, dài 180mm - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	12
2	Phần 2	Bộ dụng cụ mở đường vào mạch máu các loại	Dụng cụ mở đường với chức năng chốt tự động, với công nằm phía bên/van cầm máu và đỉnh kèm stopcock 3 ngã. Bề mặt của sheath phủ lớp ái nước và đầu tip có đánh dấu cản quang, size 7F. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Bộ	5
3	Phần 3	Cannulae động mạch chủ thẳng các cỡ	Cannulae động mạch đầu thẳng các cỡ từ 10 Fr - 24Fr với co nối 1/4 inch hoặc 3/8 inch, dài 15-20 cm. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	40
4	Phần 4	Cannulae động mạch đùi các cỡ	+ Cannula động mạch đùi hoặc tĩnh mạch cảnh, thân linh hoạt, chống xoắn, thiết kế đầu nhọn. + Các các cỡ 15Fr, 17 Fr, 19Fr, 21 Fr, 23Fr, 25Fr đầu nối 3/8, dài 12,5 in (31.8cm). - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	2

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
5	Phần 5	Cannulae gốc động mạch chủ	Cannula gốc động mạch chủ thẳng cỡ 4Fr, đầu tip bắt cản quang, gắn với thân nhựa PVC. Chiều dài tổng thể khoảng 6,5 cm, cỡ 18G. Đầu tip trắng, mặt bích trong. Đi kèm kim chọc tiêu chuẩn. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	10
6	Phần 6	Cannulae gốc động mạch chủ các cỡ	+ Cannula gốc động mạch chủ, có đường thông khí riêng biệt, đầu chắn xạ. + Kim chọc mạch làm từ thép không gỉ. + Chiều dài tổng thể ≥ 14.0 cm. + Các cỡ từ 9 ga (11Fr), 12 ga (11Fr), 14 ga (7Fr), đến 16 ga (5Fr). - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	20
7	Phần 7	Cannulae tĩnh mạch 1 tầng các cỡ	Cannulae tĩnh mạch 1 tầng, đầu kim loại, có lỗ thông và thân chống xoắn.Cỡ từ 12Fr đến 16Fr đối với loại co nổi 1/4.Chiều dài tổng thể khoảng 35 cm.- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	20
8	Phần 8	Cannulae tĩnh mạch 2 tầng	Cannulae tĩnh mạch 2 tầng các số 28/36Fr (9.3/12.0mm); 36/46 Fr (12.0/15.3 mm); 32/40Fr (10.7/13.3mm); 34/46Fr (11.3/15.3mm); 36/51Fr (12.0/17.0mm), co nổi 1/2" và 3/8", dài khoảng 38 cm, thân được thiết kế chống xoắn. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	20

H

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
9	Phần 9	Cannulae tĩnh mạch cong 1 tầng các cỡ	Cannulae tĩnh mạch 1 tầng đầu cong, đầu kim loại, có lỗ thông và thân chống xoắn. Các cỡ 22Fr - 28Fr với co nối 3/8. Chiều dài tổng thể khoảng 35 cm - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	30
10	Phần 10	Cannulae tĩnh mạch thẳng các cỡ	Cannulae tĩnh mạch một tầng đầu thẳng, thân được thiết kế chống xoắn, có marker đánh dấu độ sâu. Cỡ từ 32Fr - 36 Fr, Chiều dài tổng thể 30-42 cm) - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	50
11	Phần 11	Cannulae truyền động mạch vành các cỡ	Cannulae động mạch vành loại DLP, đầu rỗng. Các cỡ 5Fr (1.5mm), 7Fr (2.3mm), 9Fr(3.0mm), 10Fr (độ dài 3.3mm), 12Fr (độ dài 4.0mm),14 Fr (độ dài 4.7 mm) với thiết kế thân bằng thép không rỉ, có khóa ở vị trí kết nối. Chiều dài tổng thể 6 in (15,2 cm) - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	40

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
12	Phần 12	Cannulae động mạch trẻ em các cỡ	Cannulae động mạch có đầu tip được vát, gắn với thân dài, một mảnh, chống gãy gập. Đi kèm kim chọc có thể điều chỉnh, có chức năng cầm máu, có đánh dấu độ sâu. Dùng cho trẻ em. Chiều dài tổng thể khoảng 23 cm. Cổng kết nối 1/4 in không thông khí. Các cỡ đầu tip: 8 Fr (2.7 mm), 10 Fr (3.3 mm), 12 Fr (4.0 mm), 14 Fr (4.7 mm), 16 Fr (5.3 mm) Đạt tiêu chuẩn ISO hoặc tương đương, CE, FDA	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	30
13	Phần 13	Canuyn động mạch đùi 15Fr ECMO	Cannula động mạch đùi cỡ 15Fr, có thành mỏng và thân chống xoắn linh hoạt cho dòng chảy tối đa, có vòng khâu giúp cố định cannula một cách dễ dàng hơn, co nối 3/8 dài 31-33cm, đầu tip dài khoảng 18 cm. Cap silicon và chọc mạch làm từ PVC non-phtalate giúp tăng cường chức năng của cannula. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	2

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
14	Phần 14	Canuyn động mạch đùi 17Fr ECMO	Cannula động mạch đùi cỡ 17Fr, có thành mỏng và thân chống xoắn linh hoạt cho dòng chảy tối đa, có vòng khâu giúp cố định cannula một cách dễ dàng hơn, co nối 3/8 dài 31-33cm, đầu tip khoảng 18 cm. Cap silicon và chọc mạch làm từ PVC non-phtalate giúp tăng cường chức năng của cannula. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	2
15	Phần 15	Canuyn động mạch đùi 19Fr ECMO	Cannula động mạch đùi cỡ 19Fr, có thành mỏng và thân chống xoắn linh hoạt cho dòng chảy tối đa, có vòng khâu giúp cố định cannula một cách dễ dàng hơn, co nối 3/8 dài 31-33cm, đầu tip khoảng 18 cm. Cap silicon và chọc mạch làm từ PVC non-phtalate giúp tăng cường chức năng của cannula. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	2

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
16	Phần 16	Canuyn động mạch đùi 21Fr ECMO	Cannula động mạch đùi cỡ 21Fr, có thành mỏng và thân chống xoắn linh hoạt cho dòng chảy tối đa, có vòng khâu giúp cố định cannula một cách dễ dàng hơn, co nối 3/8 dài 31-33cm, đầu tip khoảng 18 cm. Cap silicon và chọc mạch làm từ PVC non-phtalate giúp tăng cường chức năng của cannula. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	1
17	Phần 17	Canuyn động mạch đùi trẻ em 10Fr ECMO	Cannula động mạch đùi dùng cho trẻ em cỡ 10Fr, chiều dài khoảng 23cm, đầu tip dài khoảng 10.5cm. Sản phẩm có thành mỏng, chống vặn xoắn, sản xuất không chứa DEHP. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	1

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
18	Phần 18	Canuyn động mạch đùi trẻ em 12Fr ECMO	Cannula động mạch đùi dùng cho trẻ em cỡ 12Fr, chiều dài 23cm, đầu tip dài khoảng 11cm. Sản phẩm có thành mỏng, chống vặn xoắn, sản xuất không chứa DEHP. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	1
19	Phần 19	Canuyn động mạch đùi trẻ em 14Fr ECMO	Cannula động mạch đùi dùng cho trẻ em cỡ 14Fr, chiều dài khoảng 23cm, đầu tip dài khoảng 11.5cm. Sản phẩm có thành mỏng, chống vặn xoắn, sản xuất không chứa DEHP. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	1
20	Phần 20	Canuyn động mạch đùi trẻ em 8Fr ECMO	Cannula động mạch đùi dùng cho trẻ em cỡ 8Fr, chiều dài khoảng 23cm, đầu tip dài khoảng 10cm. Sản phẩm có thành mỏng, chống vặn xoắn, sản xuất không chứa DEHP. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	1

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
21	Phần 21	Canuyn hút tim trái các loại các cỡ	Ống hút mềm trực tiếp trong hoặc ngoài tim các cỡ từ 16Fr-20Fr, đầu nối 1/4 inch, dài khoảng 30-40cm. Thiết kế thân cannulae mềm giúp dễ dàng hút và không làm tổn thương mô. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	70
22	Phần 22	Canuyn tĩnh mạch cỡ trẻ em 10Fr ECMO	Cannula tĩnh mạch đùi dùng cho trẻ em cỡ 10Fr, đầu nối 1/4"(0.64cm), chiều dài khoảng 23cm, đầu tip dài khoảng 10.5cm, thành dày 0.37-0.39mm. Sản phẩm có thành mỏng, chống vặn xoắn, sản xuất không chứa DEHP. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	1
23	Phần 23	Canuyn tĩnh mạch cỡ trẻ em 12Fr ECMO	Cannula tĩnh mạch đùi Biomedicus NextGen dùng cho trẻ em cỡ 12Fr, đầu nối 1/4"(0.64cm), chiều dài khoảng 23cm, đầu tip dài khoảng 11cm, thành dày 0.37-0.39mm. Sản phẩm có thành mỏng, chống vặn xoắn, sản xuất không chứa DEHP. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	1

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
24	Phần 24	Canuyn tĩnh mạch cổ trẻ em 14Fr ECMO	Cannula tĩnh mạch đùi dùng cho trẻ em cỡ 14Fr, đầu nối 1/4"(0.64cm), chiều dài khoảng 23cm, đầu tip dài khoảng 11.5cm, thành dày 0.37-0.39mm. Sản phẩm có thành mỏng, chống vặn xoắn, sản xuất không chứa DEHP. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	1
25	Phần 25	Canuyn tĩnh mạch cổ trẻ em 8Fr ECMO	Cannula tĩnh mạch đùi dùng cho trẻ em cỡ 8Fr, đầu nối 1/4"(0.64cm), chiều dài khoảng 23cm, đầu tip dài khoảng 10cm, thành dày 0.37-0.39mm. Sản phẩm có thành mỏng, chống vặn xoắn, sản xuất không chứa DEHP. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	1

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
26	Phần 26	Canuyn tĩnh mạch đùi người lớn 15Fr ECMO	Cannula tĩnh mạch đùi và bộ kit đặt kiểu bicaval, có thành mỏng và thân chống xoắn linh hoạt cho dòng chảy tối đa, có vòng khâu chắn xạ giúp cố định vị trí, lỗ bên tại vị trí tĩnh mạch chủ trên và tĩnh mạch chủ dưới gần tĩnh mạch gan cho phép dẫn lưu kiểu bicaval, co nối 3/8 không thông khí, dài khoảng 65cm, chiều dài đầu tip khoảng 49 cm, cỡ 15Fr. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	1
27	Phần 27	Canuyn tĩnh mạch đùi người lớn 17Fr ECMO	Cannula tĩnh mạch đùi và bộ kit đặt kiểu bicaval, có thành mỏng và thân chống xoắn linh hoạt cho dòng chảy tối đa, có vòng khâu chắn xạ giúp cố định vị trí, lỗ bên tại vị trí tĩnh mạch chủ trên và tĩnh mạch chủ dưới gần tĩnh mạch gan cho phép dẫn lưu kiểu bicaval, co nối 3/8 không thông khí, dài khoảng 65cm, chiều dài đầu tip khoảng 49 cm, cỡ 17Fr. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	1

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
28	Phần 28	Canuyn tĩnh mạch đùi người lớn 19Fr ECMO	Cannula tĩnh mạch đùi và bộ kit đặt kiểu bicaval, có thành mỏng và thân chống xoắn linh hoạt cho dòng chảy tối đa, có vòng khâu chắn xạ giúp cố định vị trí, lỗ bên tại vị trí tĩnh mạch chủ trên và tĩnh mạch chủ dưới gần tĩnh mạch gan cho phép dẫn lưu kiểu bicaval, co nối 3/8 không thông khí, dài khoảng 70cm, chiều dài đầu tip khoảng 54.0 cm, cỡ 19Fr. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	1
29	Phần 29	Canuyn tĩnh mạch đùi người lớn 21Fr ECMO	Cannula tĩnh mạch đùi và bộ kit đặt kiểu bicaval, có thành mỏng và thân chống xoắn linh hoạt cho dòng chảy tối đa, có vòng khâu chắn xạ giúp cố định vị trí, lỗ bên tại vị trí tĩnh mạch chủ trên và tĩnh mạch chủ dưới gần tĩnh mạch gan cho phép dẫn lưu kiểu bicaval, co nối 3/8 không thông khí, dài khoảng 70cm, chiều dài đầu tip khoảng 54 cm, cỡ 21Fr. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	2

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
30	Phần 30	Canuyn tĩnh mạch đùi người lớn 23Fr ECMO	Cannula tĩnh mạch đùi và bộ kit đặt kiểu bicaval, có thành mỏng và thân chống xoắn linh hoạt cho dòng chảy tối đa, có vòng khâu chắn xạ giúp cố định vị trí, lỗ bên tại vị trí tĩnh mạch chủ trên và tĩnh mạch chủ dưới gần tĩnh mạch gan cho phép dẫn lưu kiểu bicaval, co nối 3/8 không thông khí, dài khoảng 76cm, chiều dài đầu tip khoảng 60 cm, cỡ 23Fr. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	2
31	Phần 31	Canuyn truyền ngược dòng	Cannula thân bằng Silicon, dùng cho người lớn hoặc trẻ em, có bóng cỡ khoảng 15Fr (5.0mm), chiều dài khoảng 32cm, tiêu chuẩn FDA	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	10
32	Phần 32	Chăn làm ấm trẻ em dùng trong phẫu thuật	- Vật liệu 2 lớp bao gồm màng polyethylene hoặc tương đương bên trong và lớp vải không dệt bên ngoài, chống thấm dịch, chống rách và thủng. Không cản tia X. Không có chất cao su gây dị ứng - Miếng che đầu bằng nhựa dẻo - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	1

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
33	Phần 33	Chỉ điện cực đa sợi số 2/0 (hoặc tương đương)	Chỉ điện cực đa sợi số 2/0 bằng thép không gỉ 316L phủ bằng blue polyethylene dài 60-65cm; 2 kim: một kim tròn đầu tròn dài 17-19mm 1/2 vòng tròn và một kim thẳng đầu tam giác 60-65mm. Đạt tiêu chuẩn : ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA.	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Tép	170
34	Phần 34	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 3/0 (hoặc tương đương)	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 3/0 dài 90-95cm; 2 kim tròn đầu tròn bằng hợp kim Ethalloy, dài 26-28mm 1/2 vòng tròn. Đạt tiêu chuẩn : ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA.	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Tép	140
35	Phần 35	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 5/0 (hoặc tương đương)	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 5/0 dài 75-80cm; 2 kim bằng hợp kim Ethalloy thân tròn đầu tròn, dài 13-15mm 1/2 vòng tròn. Đạt tiêu chuẩn : ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA.	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Tép	360
36	Phần 36	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 6/0 (hoặc tương đương)	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 6/0 dài 60-65cm; 2 kim tròn đầu tròn bằng hợp kim Ethalloy dài 11-13mm 3/8 vòng tròn. Đạt tiêu chuẩn : ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA.	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Tép	240

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
37	Phần 37	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 7/0 (hoặc tương đương)	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 7/0 dài 60-65cm; 2 kim tròn đầu cắt, bằng hợp kim Ethalloy, dài 9-10mm 3/8 vòng tròn. Đạt tiêu chuẩn : ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA.	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Tép	30
38	Phần 38	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 8/0 (hoặc tương đương)	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi polypropylene số 8/0 dài 45-50cm; 2 kim tròn đầu tròn, bằng hợp kim Ethalloy, dài 6-7mm 3/8 vòng tròn. Tiêu Chuẩn ISO, CE, FDA	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Tép	20
39	Phần 39	Chỉ phẫu thuật không tan tổng hợp đa sợi polyeste số 2/0 (hoặc tương đương)	Chỉ không tan tổng hợp đa sợi polyeste, bao phù bằng polybutylate số 2/0, dài 75-80cm; 2 kim tròn đầu tròn bằng hợp kim Ethalloy dài 22-24mm 1/2 vòng tròn. Pledget có kích thước khoảng 7mm x 3mm x 1,5mm. Đạt tiêu chuẩn : ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA.	Đáp ứng các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do;	Tép	500
40	Phần 40	Chỉ phẫu thuật không tan tổng hợp đa sợi polyeste số 2/0 (hoặc tương đương)	Chỉ không tan tổng hợp đa sợi polyester, bao phù bằng polybutylate số 2/0, dài 75-80cm; 2 kim tròn đầu tròn bằng hợp kim Ethalloy dài 22-24mm 1/2 vòng tròn. Đạt tiêu chuẩn : ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA.	Đáp ứng các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do;	Tép	200

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
41	Phần 41	Chỉ phẫu thuật không tan tổng hợp đa sợi polyeste số 2/0 (hoặc tương đương)	Chỉ không tan tổng hợp đa sợi polyester, bao phủ bằng polybutylate số 2/0, dài 90-95cm; 2 kim tròn đầu cắt bằng hợp kim Ethalloy dài 17-19mm 1/2 vòng tròn. Đạt tiêu chuẩn : ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA.	Đáp ứng các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do;	Tép	100
42	Phần 42	Chỉ phẫu thuật không tan tổng hợp đa sợi polyeste số 3/0 (hoặc tương đương)	Chỉ không tan tổng hợp đa sợi polyester, được bao phủ bằng polybutylate số 3/0 dài 75-80cm; 2 kim tròn đầu tròn, bằng hợp kim Ethalloy, dài 17-19mm 1/2 vòng tròn. Đạt tiêu chuẩn : ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA.	Đáp ứng các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do;	Tép	840
43	Phần 43	Chỉ phẫu thuật không tan tổng hợp đa sợi polyeste số 3/0 (hoặc tương đương)	Chỉ không tan tổng hợp đa sợi polyester, được bao phủ bằng polybutylate số 3/0 dài 75 - 80cm; 2 kim tròn đầu tròn bằng hợp kim Ethalloy, dài 22-24mm 3/8 vòng tròn. Đạt tiêu chuẩn : ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA.	Đáp ứng các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do;	Tép	390

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
44	Phần 44	Chỉ tan tổng hợp đa sợi 1/0 (hoặc tương đương)	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910, lớp vỏ khoảng 50% polyglactin 370 & khoảng 50% chất bôi trơn Calcium Stearate, chỉ số 1, dài 90-95cm; kim tròn đầu tròn bằng thép Ethalloy có phủ silicone, dài 40-44mm, 1/2 vòng tròn. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 50-70 ngày. Đạt tiêu chuẩn : ISO 13485 hoặc tương đương, CE	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Tép	80
45	Phần 45	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglact in 910 số 2/0 (hoặc tương đương)	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 được bọc bởi khoảng 50% là Polyglactin 370 và khoảng 50% là Calcium Stearate số 2/0 dài 75-85cm; kim tròn đầu tròn, bằng thép Ethalloy có phủ silicone, dài 26-28mm 1/2 vòng tròn. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 50-70 ngày. Đạt tiêu chuẩn : ISO 13485 hoặc tương đương, CE	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Tép	90
46	Phần 46	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglact in 910 số 3/0 (hoặc tương đương)	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 được bọc bởi khoảng 50% là Polyglactin 370 và khoảng 50% là Calcium Stearate số 3/0 dài 75-80cm; kim tròn đầu tròn, bằng thép Ethalloy có phủ silicone, dài 26-28mm 1/2 vòng tròn. Thời gian tự tiêu hoàn toàn: 50-70 ngày. Đạt tiêu chuẩn : ISO 13485 hoặc tương đương, CE	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Tép	90

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
47	Phần 47	Chỉ thép khâu xương ức số 1 (hoặc tương đương)	Chỉ thép khâu xương ức số 1 bằng thép không gỉ dài 45-50cm; kim tròn đầu cắt dài 40-45mm 1/2 vòng tròn. Đạt tiêu chuẩn : ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA.	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Tép	104
48	Phần 48	Chỉ thép khâu xương ức số 5 (hoặc tương đương)	Chỉ thép khâu xương ức số 5, chất liệu 316L (hoặc tương đương), dài 45-50cm. Kim tròn cong 1/2 vòng tròn, dài 48-53mm. Đầu kim cắt hoặc tam giác. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Tép	104
49	Phần 49	Cút nối 1/4 - 3/16 có luer lock	- Là cút nối thẳng, có khóa, đầu kết nối các cỡ 1/4" - 3/16" - Được làm bằng Polycarbonate - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	10
50	Phần 50	Cút nối 1/4 x 1/4 có luer lock	- Là cút nối thẳng, có khóa, đầu kết nối cỡ 1/4" - Được làm bằng Polycarbonate - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	20

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
51	Phần 51	Cút nối dây tĩnh mạch Bcare 5 các cỡ	Cút nối đường tĩnh mạch dành cho thiết bị đo SpO2 Data Master/B-care5 các cỡ 1/2", 3/8" và 1/4" Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	10
52	Phần 52	Kit thử đo độ đông máu (ACT)	Bộ ống mẫu cho máy đo độ đông máu. Vật tư tương thích với Thiết bị có model ACT 200 Medtronic thuộc sở hữu của bệnh viện. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	300
53	Phần 53	Phổi nhân tạo dùng cho trẻ em cho hạng cân <10kg kèm dây dẫn và các phụ kiện	Phổi nhân tạo dùng cho trẻ em <10kg, Hệ thống phổi nhân tạo có tích hợp phin lọc động mạch, không gắn heparin, giảm sự hoạt hóa và kết dính tiểu cầu. Bộ tim phổi nhân tạo dùng trong tuần hoàn ngoài cơ thể:- Diện tích màng trao đổi 0.5-0.7m ² - Lưu lượng máu trao đổi 0.1 -> 2 lít/phút.- Có van điều tiết áp lực âm/dương và thể tích thấp nhất để vận hành là 20ml- Thể tích mỗi bình chứa máu khoảng 43-48ml- Thể tích bình chứa máu khoảng 1000-1200ml- Kèm dây dẫn, hệ thống giá đỡ, các cút nối và các phụ kiện- Kèm Sơ đồ hướng dẫn chi tiết mô tả cách lắp đặt dây dẫn và các phụ kiện đi kèm- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương, CE	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Bộ	5

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
54	Phần 54	Phổi nhân tạo dùng cho trẻ em hạng cân 10-20kg kèm dây dẫn và các phụ kiện	<p>Phổi nhân tạo dùng cho trẻ em 10kg - 20kg</p> <p>Hệ thống phổi nhân tạo có tích hợp phin lọc động mạch, không gắn heparin, giảm sự hoạt hóa và kết dính tiểu cầu.</p> <p>Bộ tim phổi nhân tạo dùng trong tuần hoàn ngoài cơ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Diện tích màng trao đổi khoảng 0.5-0.7m² - Lưu lượng máu trao đổi từ 0.1 -> 2 lít/phút. - Có van điều tiết áp lực âm/dương và thể tích thấp nhất để vận hành là 20ml - Thể tích mỗi khoảng 43-48ml - Thể tích bình chứa máu khoảng 1000-1200ml - Kèm dây dẫn, hệ thống giá đỡ, các nút nối và các phụ kiện - Kèm Sơ đồ hướng dẫn chi tiết mô tả cách lắp đặt dây dẫn và các phụ kiện đi kèm - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương, CE 	<p>Đáp ứng đủ các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam. 	Bộ	10

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
55	Phần 55	Phôi nhân tạo kèm dây cho các hạng cân 20 -50kg kèm dây dẫn và các phụ kiện	<p>Phôi nhân tạo kèm dây cho các hạng cân 20 -50kg , over 50 kg</p> <p>Hệ thống phôi nhân tạo có tích hợp phin lọc động mạch, không gắn heparin, giảm sự hoạt hóa và kết dính tiểu cầu.</p> <p>Phôi nhân tạo dùng cho người lớn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lưu lượng máu trao đổi 1-7lit/phút - Diện tích bề mặt màng trao đổi khí khoảng 2.5m² - Có màng lọc bên trong với kích thước lỗ lọc khoảng 25 micromet - Thể tích bình chứa máu khoảng 4000-4500ml. - Thể tích mỗi tĩnh khoảng 250-270ml - Kèm dây dẫn, hệ thống giá đỡ, các nút nối và các phụ kiện - Kèm Sơ đồ hướng dẫn chi tiết mô tả cách lắp đặt dây dẫn và các phụ kiện đi kèm - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương, CE 	<p>Đáp ứng đủ các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam. 	Bộ	15

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
56	Phần 56	Phôi nhân tạo tích hợp phin lọc động mạch cho các hạng cân >50kg Kèm dây dẫn và các phụ kiện	Phôi nhân tạo tích hợp phin lọc động mạch cho các hạng cân trên 50kg kèm dây dẫn. Hệ thống phôi nhân tạo có tích hợp phin lọc động mạch, không gắn heparin, giảm sự hoạt hóa và kết dính tiểu cầu. Phôi nhân tạo dùng cho người lớn: - Lưu lượng máu trao đổi 1-7lit/phút- Diện tích bề mặt màng trao đổi khí khoảng 2.5m ² - Có màng lọc bên trong với kích thước lỗ lọc khoảng 25 micromet- Thể tích bình chứa máu khoảng 4000-4500ml.- Thẻ tích mỗi tĩnh mạch khoảng 250-270ml- Kèm dây dẫn, hệ thống giá đỡ, các nút nối và các phụ kiện- Kèm Sơ đồ hướng dẫn chi tiết mô tả cách lắp đặt dây dẫn và các phụ kiện đi kèm- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương, CE	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Bộ	40

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
57	Phần 57	Quả lọc máu rút nước kèm dây dùng cho người lớn, trẻ em	<p>Quả lọc rút nước được sử dụng trong quá trình phẫu thuật tim để kiểm soát sự loãng máu và mức độ hematocrit trong quá trình phẫu thuật</p> <p>- Quả lọc đi kèm bộ dây dẫn và túi đựng nước thải. Toàn bộ đã được môi sẵn và tiệt trùng bằng tia Beta</p> <p>- Có các loại khác nhau có thể sử dụng cho bệnh nhân từ sơ sinh đến người lớn:</p> <p>- Chất liệu sợi lọc: Polyethersulfone</p> <p>- Diện tích màng lọc: 0,25-0,35 m²; 0,75-0,9 m²</p> <p>- Đường kính trong sợi lọc: 200-220 micro mét</p> <p>- Độ dày thành sợi lọc: 30-35 micro mét</p> <p>- Thể tích môi: 20-25 ml ; 55-60 ml</p> <p>- Hệ số siêu lọc: 11-13 ml/h/mmHg ; 22-26 ml/h/mmHg</p> <p>- Độ dài dây dẫn máu: 900 - 1000mm</p> <p>- Thể tích túi thải: 500 ml ; 2000ml</p>	<p>Đáp ứng đủ các điều kiện sau:</p> <p>-Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do;</p> <p>-Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.</p>	Cái	5

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
58	Phần 58	Van cơ học có khung bảo vệ chốt van động mạch chủ, các cỡ	<ul style="list-style-type: none"> - Van và lỗ van làm từ chất liệu Pyrolytic Carbon, tương thích sinh học, chống huyết khối. - Cánh van mở rộng ≥ 85 độ, tỷ số lỗ hở/vành $\geq 84\%$ - Van cấy ghép ở vị trí cánh van và vòng van ngồi trên đường viền lỗ van tự nhiên. - Có tính cản quang để nhìn thấy khi chụp X-Quang thông thường và X-quang tăng sáng, tương thích khi chụp cộng hưởng từ. - Có nhiều các kích cỡ khác nhau: kích thước vòng van 19, 21, 23, 25 mm. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương 	<p>Đáp ứng đủ các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam. 	Cái	10

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
59	Phần 59	Van cơ học gờ nổi động mạch chủ các cỡ	<p>Van tim nhân tạo cơ học động mạch chủ thiết kế gờ nổi, cây ghép kiểu ngò trên vòng van.</p> <p>- Vật liệu:</p> <p>+ Khung van: titanium hoặc tương đương, thành phần hợp kim cobalt- chromium.</p> <p>+ Lớp phủ ngoài: solid pyrolytic carbon.</p> <p>+ Thiết kế lá van dạng trục treo giúp lá van đáp ứng linh hoạt theo lưu lượng máu.</p> <p>+ Vòng khâu được dệt bằng vải Polyester với thiết kế 2 tầng, có 3 marker.</p> <p>- Thiết kế Gờ nổi tạo ra chức năng rửa thụ động liên tục, tạo cho dòng máu chảy qua van nhẹ nhàng, giảm sự hình thành huyết khối.</p> <p>- Van được thiết kế cấy ghép trên 1 mặt phẳng.</p> <p>- Van có các cỡ: từ 16, 18, 20, 22, 24, 26, 28mm</p> <p>- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương</p>	<p>Đáp ứng đủ các điều kiện sau:</p> <p>-Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do;</p> <p>-Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.</p>	Cái	10

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
60	Phần 60	Van cơ học gờ nổi hai lá, các cỡ	Van tim nhân tạo cơ học hai lá thiết kế gờ nổi, cấy ghép kiểu ngò bên trong vòng van.- Vật liệu: + Khung van: titanium hoặc tương đương, thành phần hợp kim cobalt- chromium.+ Lớp phủ ngoài: solid pyrolytic carbon.+ Thiết kế lá van dạng trục treo giúp lá van đáp ứng linh hoạt theo lưu lượng máu.+ Vòng khâu được dệt bằng vải Polyester với thiết kế 2 tầng, có 4 marker.- Thiết kế Gờ nổi tạo ra chức năng rửa thụ động liên tục, tạo cho dòng máu chảy qua van, giảm sự hình thành huyết khối. - Van được thiết kế cấy ghép trên 1 mặt phẳng.- Van có các cỡ: từ 19, 21, 23, 25, 27, 29, 31, 33mm.- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương, CE, FDA	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	25

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
61	Phần 61	Van sinh học động mạch chủ hình vành khuyên kết hợp giữa màng tim heo và bò, các cỡ	<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng huyết động ổn định, dễ tiếp cận trên lỗ van động mạch chủ. - Cánh van được khâu bên ngoài khung van, giúp tăng diện tích hiệu dụng và khả năng huyết động - Cánh van được làm bằng màng ngoài tim bò nối với khung van qua các điểm nối làm bằng màng ngoài tim lợn và được xử lý tránh tình trạng canxi hóa van - Khung van làm từ hợp kim Titan, cản quang và chống gãy gập. Vòng van mềm dẻo uốn với chất liệu polyester có các điểm đánh dấu để định vị khi khâu. Các chất liệu trong van đều không chứa latex - Đường kính lỗ van: 19, 21, 23, 25 mm với chiều cao van tương ứng 15, 16, 17, 18 mm 	<p>Đáp ứng đủ các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam. 	Cái	5
62	Phần 62	Van tim hai lá có khung bảo vệ chốt van cơ học, các cỡ	<ul style="list-style-type: none"> - Cánh van mở rộng ≥ 85 độ - Tương thích khi chụp cộng hưởng từ. - Lá van làm bằng chất liệu Pyrolytic carbon giúp tăng khả năng kháng tạo huyết khối - Vòng van có cơ chế xoay để dàng điều chỉnh vị trí khi phẫu thuật, có đánh dấu để dễ dàng định vị van vào tim khi khâu van. - Có nhiều các kích cỡ thích hợp với các bệnh nhân khác nhau: kích thước vòng van 25, 27, 29, 31, 33, 35, 37 mm (van hai lá) - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương 	<p>Đáp ứng đủ các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam. 	Cái	10

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
63	Phần 63	Van tim sinh học kèm ống động mạch phổi, các cỡ	<p>Ống van tim sinh học có nguồn gốc từ tĩnh mạch cảnh của bò.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô van mỏng, mềm mại, có thể mở rộng và chỉnh sửa theo nhu cầu phẫu thuật. - Thành ống van đàn hồi giữ chỉ khâu và hỗ trợ đường khâu cầm máu. - Ống van được bảo quản trong dung dịch đệm glutaraldehyde, không cần rửa đông. - Chiều dài từ 10-12cm đối với các kích cỡ 14mm, 16mm, 18mm, 20mm, 22mm; - Vòng van có các kích cỡ 12, 14, 16, 18, 20 mm - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương 	<p>Đáp ứng đủ các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Được ít nhất 02 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam. 	Cái	5
64	Phần 64	Vòng van 3D cứng 2 lá hình yên ngựa, các cỡ	<ul style="list-style-type: none"> - Hình dạng yên ngựa của vòng van giúp giảm áp lực lên lá van và gia tăng độ bền. - Được thiết kế để phục hồi hình dạng tự nhiên của vòng van 2 lá. - Lõi titan duy trì hình dạng giải phẫu và định hình lại vòng van. Vòng van được đánh dấu dạng tam giác đều, giúp dễ dàng định dạng các mũi khâu. - Kích thước: Các cỡ. - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương, CE 	<p>Đáp ứng đủ các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam. 	Cái	5

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
65	Phần 65	Vòng van hai lá các cỡ	Lõi van bằng nhiều tấm cobalt-chromium ghép lại giúp cứng ở phần trước để định hình lại vòng van và mềm dẻo ở phần sau để duy trì cử động bình thường của tim. Thiết kế hình yên ngựa. Vòng khâu silicone, được bao phủ bởi lớp vải polyester. Có 3 vị trí giúp định vị vòng van. Dễ tháo tay cầm ra chỉ với 1 chốt cắt. Cỡ 20-40mm. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Đáp ứng đủ các điều kiện sau: -Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; -Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam.	Cái	15
66	Phần 66	Cút nối 1/2-1/2	Cút nối 1/2-1/2 - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Có giấy phép lưu hành sản phẩm	Cái	20
67	Phần 67	Cút nối 1/4-3/8 có lỗ	Cút nối 1/4-3/8 có lỗ - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Có giấy phép lưu hành sản phẩm	Cái	20
68	Phần 68	Cút nối 1/4-3/8-3/8	Cút nối 1/4-3/8-3/8 - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Có giấy phép lưu hành sản phẩm	Cái	20
69	Phần 69	Cút nối 3/8-3/8 có lỗ	Cút nối 3/8-3/8 có lỗ - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương	Có giấy phép lưu hành sản phẩm	Cái	20

70	Phần 70	Bộ tim phổi nhân tạo ECMO trong hồi sức cấp cứu	<p>* Ecmo dành cho người lớn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian sử dụng phổi và ống dây lên tới 14 ngày - Màng lọc: Polymethylpentene (PMP) - Phủ lớp Phosphorylcoline ổn định, giảm viêm và huyết khối thấp, chống bám dính vi khuẩn và lắng đọng protein. - Thể tích mòi: 225 ml - Diện tích bề mặt trao đổi khí: 1.81 m² - Diện tích bề mặt trao đổi nhiệt: 0.08 m² - Hệ số trao đổi nhiệt $\eta=0.64$ (tại 4 l/phút) - Vật liệu trao đổi nhiệt: Thép không gỉ - Lưu lượng máu: 0.4 - 7.0 l/phút - Lưu lượng khí: 0.2 - 14 l/min - Tỷ lệ tối thiểu dòng khí/máu: 0.5:1 - Tỷ lệ tối đa dòng khí/máu: 2:1 - Áp suất tối đa đường dẫn máu: 750 mmHg (100 kPa) - Áp suất tối đa đường dẫn khí: 100 mm H₂O - Áp suất tối đa đường dẫn nước: 1500 mmHg (200 kPa) - Lượng máu dư: 135 ml - Loại màng: Polymethyl pentene (PMP) - Cổng vào tĩnh mạch: 3/8''(9.35mm) - Cổng ra động mạch: 3/8'' (9.35mm) - Cổng khí vào: 1/4'' (6.35 mm) - Cổng khí thoát: 3/8'' (9.53 mm) - Đầu nối nước vào/ ra: 1/2'' (12.7 mm) Hansen-quick couplings - Cổng theo dõi áp lực tĩnh mạch: Female Luer ISO 594-1/2 - Cổng theo dõi áp lực động mạch: Female Luer ISO 594-1/2; - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems) 	<p>Đáp ứng đủ các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; - Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam. 	Bộ	2
----	---------	---	---	--	----	---

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Tiêu chuẩn chất lượng (Nguồn gốc, xuất xứ; Giấy chứng nhận lưu hành tự do của các nước tham chiếu (*))	Đơn vị tính	Số lượng
71	Phần 70	Đầu bơm ly tâm	<p>* Đầu bơm ly tâm dùng cho máy chạy ECMO</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạt tiêu chuẩn ISO13485 - Thể tích mỗi: 32ml - Lưu lượng: 0-7 l/phút - Áp lực tối đa đầu ra (mmHg): 750mmHg - Đầu kết nối: 3/8" - Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương <p>Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)</p>	<p>Đáp ứng đủ các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; - Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam. 	Cái	2
72	Phần 70	Bộ dây dẫn máu cho Ecmo	<p>Tích hợp với Bộ Ecmo, có đường chỉ thị và phủ chất chống đông PC toàn bộ- Đạt tiêu chuẩn ISO 13485 hoặc tương đương</p> <p>Tương thích với HỆ THỐNG TRAO ĐỔI OXY NGOÀI CƠ THỂ (MÁY ECMO) (Model: Bio-Console 560BC1 Speed Controllers, Hãng: Medtronic Perfusion Systems)</p>	<p>Đáp ứng đủ các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được ít nhất 01 nước trong số các nước tham chiếu cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do; - Sản xuất tại nước tham chiếu hoặc sản xuất tại Việt Nam. 	Cái	2

Ghi chú: Đối với các mặt hàng không phải là vật tư y tế nhà thầu vẫn Báo giá theo mẫu Báo giá (đính kèm thông báo).

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản vật tư y tế:

- Phòng Vật tư – Thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam.
- Thôn Nam Sơn, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: 07 ngày.

4. Dự kiến các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thời gian thanh toán tối thiểu 120 ngày kể từ ngày bên bán xuất hoá đơn và có biên bản nghiệm thu cho từng lần nhập hàng.

5. Các thông tin khác (nếu có).

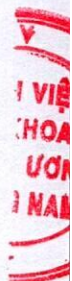
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VT-TBYT



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Hùng



**BẢNG MÔ TẢ TÍNH NĂNG, YÊU CẦU KỸ THUẬT CƠ BẢN CỦA CÁC
VẬT TƯ Y TẾ**

*(Kèm theo yêu cầu báo giá số /BV-VTTBYT ngày tháng năm 2023 của
Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam)*

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa Trung ương Quảng Nam, chúng tôi [Ghi tn, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các vật tư y tế sau:

1. Báo giá cho các vật tư y tế và dịch vụ liên quan:

STT	Số phần	Tên vật tư y tế	Tên thương mại	Đặc tính kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	Chứng nhận chất lượng (CO, CQ, CE, ISO, FDA,...), chứng nhận lưu hành tự do	Đơn vị tính	Quy cách đóng gói	Số lượng	Đơn giá (Đã bao gồm thuế phí, các phí và lệ phí liên quan)	Thành tiền
1														
2														
3														

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về cấu hình, tính năng kỹ thuật và các tài liệu liên quan của vật tư y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng ... ngày, kể từ ngày tháng năm 2023.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trên trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày tháng năm 2023

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))



* DANH MỤC CÁC NƯỚC THAM CHIẾU

1. Các nước khu vực Châu Âu:

- Cộng hòa Áo;
- Cộng hòa Ba Lan;
- Cộng hòa Bồ Đào Nha;
- Cộng hòa Bulgaria;
- Cộng hòa Croatia;
- Cộng hòa Estonia;
- Cộng hòa Hungary;
- Cộng hòa Hy Lạp;
- Cộng hòa Ireland;
- Cộng hòa Latvia;
- Cộng hòa liên bang Đức;
- Cộng hòa Litva;
- Cộng hòa Malta;
- Cộng hòa Phần Lan;
- Cộng hòa Pháp;
- Cộng hòa Romania;
- Cộng hòa Séc;
- Cộng hòa Síp;
- Cộng hòa Slovakia;
- Cộng hòa Slovenia;
- Cộng hòa Tây Ban Nha;
- Cộng hòa Ý;
- Đại công quốc Luxembourg;
- Liên bang Thụy Sĩ;
- Vương quốc Anh;
- Vương quốc Bỉ;
- Vương quốc Đan Mạch;
- Vương quốc Hà Lan;
- Vương quốc Thụy Điển.

2. Hợp chúng quốc Hoa Kỳ.

3. Nhật Bản.

4. Thịnh vượng chung Úc.

5. Ca-na-da.